BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM
Số: 3898 /QĐ-HVYDCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa chương trình đào tạo chính quy
(Đợt 2 – Năm 2026)

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN Y DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo Đại học và cao đẳng theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Nghị quyết số 481/NQ-HĐTHVYDHCTVN ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng trường Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-HĐT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng trường Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐT ngày 01 tháng 7 năm 2025 và Nghị quyết số 83/NQ-HĐT ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng trường Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Nghị quyết số 01/NQ-HĐT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng trường Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 5747/QĐ-HVYDCT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Giám đốc Học viện Y-Dược học cổ truyền Việt Nam về việc thành lập Hội đồng xét tốt nghiệp đại học năm 2026;

Căn cứ biên bản cuộc họp xét công nhận tốt nghiệp ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Hội đồng xét tốt nghiệp đại học năm 2026;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp đại học năm 2026, Trưởng phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp Bác sĩ Y khoa chương trình đào tạo chính quy, đợt 2 năm 2026 cho 22 sinh viên (*Có tên trong danh sách kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà Trưởng phòng: Đào tạo đại học, Công tác chính trị và quản lý sinh viên, Tài chính kế toán; các phòng, ban liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế (để b/c);
- Đăng website;
- Lưu: VT, ĐTĐH.

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

Nguyễn Quốc Huy

BỘ Y TẾ
HỌC VIỆN Y - DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 2 NĂM 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC CHÍNH QUY, KHÓA: 2020, NGÀNH: Y KHOA

(Kèm theo Quyết định số 3898 /QĐ-HVYDCT ngày 30 tháng 9 năm 2026 của Giám đốc Học viện Y - Dược học cổ truyền Việt Nam)

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp học	Điểm TN		Điểm RL	XẾP LOẠI RÈN LUYỆN	XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP
								Điểm TBC *Thang 4*	Điểm TBC *Thang 10*			
1	205101C232	VŨ THỊ NGỌC	ÁNH	Nữ	30/01/2002	Quảng Ninh	YK2020C	2.52	6.89	85	Tốt	Khá
2	205101A090	BÙI QUỐC	CƯỜNG	Nam	07/02/2000	Thành phố Hải Phòng	YK2020A	2.67	7.20	90	Xuất sắc	Khá
3	205101B206	VŨ THÙY	DUNG	Nữ	21/12/2002	Thành phố Hà Nội	YK2020B	3.08	7.87	85	Tốt	Khá
4	205101C293	HỨA HẢI	DƯƠNG	Nam	24/10/2002	Liên Bang Nga	YK2020C	2.50	6.88	81	Tốt	Khá
5	205101A034	Nguyễn Văn	Duy	Nam	12/10/2001	Thanh Hóa	YK2020A	2.15	6.25	87	Tốt	Trung bình
6	205101C324	Phạm Thị	Hồng	Nữ	06/11/2000	Lạng Sơn	YK2020C	2.51	6.98	80	Tốt	Khá
7	205101B343	NGUYỄN QUANG	HÙNG	Nam	18/12/2001	Nghệ An	YK2020B	2.45	6.69	85	Tốt	Trung bình
8	205101A039	NGUYỄN KHÁNH	HUYỀN	Nữ	02/01/2002	Lạng Sơn	YK2020A	2.16	6.30	85	Tốt	Trung bình
9	205101C327	PHẠM GIA	KHÁNH	Nam	06/09/2002	Ninh Bình	YK2020C	2.42	6.75	82	Tốt	Trung bình
10	205101A041	TĂNG GIA	KHÁNH	Nam	24/05/2002	Nghệ An	YK2020A	2.54	6.96	84	Tốt	Khá
11	205101A071	ĐỖ THÙY	LINH	Nữ	03/03/2002	Thành phố Hà Nội	YK2020A	2.58	7.09	89	Tốt	Khá
12	205101A073	LÊ VĂN	MINH	Nam	13/09/2002	Thanh Hóa	YK2020A	2.30	6.58	85	Tốt	Trung bình
13	205101B191	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	MINH	Nam	19/10/2002	Thành phố Hà Nội	YK2020B	2.33	6.65	86	Tốt	Trung bình
14	205101C273	NGUYỄN THỊ	NGA	Nữ	14/04/2001	Thành phố Hải Phòng	YK2020C	2.19	6.38	82	Tốt	Trung bình
15	205101A046	NGUYỄN LÊ TUẤN	NGUYÊN	Nam	26/08/2002	Quảng Trị	YK2020A	2.53	6.90	86	Tốt	Khá
16	205101C275	PHẠM ANH	NGUYỄN	Nữ	17/07/2002	Hưng Yên	YK2020C	2.08	6.32	86	Tốt	Trung bình
17	205101B167	ĐÀO VĂN	SƠN	Nam	22/02/2000	Hưng Yên	YK2020B	2.38	6.68	77	Khá	Trung bình
18	205101A051	TRẦN THIỆN	THẮNG	Nam	20/11/2002	Thanh Hóa	YK2020A	2.30	6.65	85	Tốt	Trung bình
19	205101B169	CUNG THỊ	THU	Nữ	24/11/2002	Quảng Ninh	YK2020B	2.43	6.84	88	Tốt	Trung bình
20	195101B133	PHẠM HẢI	THƯ	Nữ	22/08/2001	Thành phố Hà Nội	YK2020B	2.40	6.76	85	Tốt	Trung bình
21	205101A056	NGUYỄN XUÂN	TRƯỜNG	Nam	04/04/2002	Hưng Yên	YK2020A	2.21	6.42	86	Tốt	Trung bình
22	205101C256	TỐNG THANH	TÙNG	Nam	26/03/2002	Phú Thọ	YK2020C	2.14	6.45	84	Tốt	Trung bình